TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM** Số: 246/2021/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Kon Tum, ngày 28 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 408/2021/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1983; Địa chỉ: 160/17 Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Đinh Minh K, sinh năm 1985

Địa chỉ: 36 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày để từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đinh Minh K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đinh Minh K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Mai H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đinh Tuệ Minh, sinh ngày 26/4/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Đinh Minh K phải cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) vào ngày 15 hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Đinh Minh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Anh Đinh Minh K không được lạm dụng việc thăm nom

con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,giáo dục con.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Mai H có đơn thi hành án, nếu anh K chậm cấp dưỡng số tiền nêu trên, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 144; khoản khoản 3, 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Toà án. Chị Nguyễn Thị Mai H và anh Đinh Minh K phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm; anh Đinh Minh K phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng, nhưng chị H nhận chịu toàn bộ án phí cho cả anh K tổng cộng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn); Được đối trừ tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu số: 0000491 ngày 30/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Các đương sự đã nộp đủ án phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- CC Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên